

## THÔNG TIN THUỐC

### V/v quy định một số kháng sinh cần hội chẩn khoa hoặc duyệt Trưởng khoa trước khi sử dụng

Kính gửi: Các khoa lâm sàng Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu.

Căn cứ Quyết định số 2174/QĐ-BYT ngày 21/6/2013 của Bộ Y tế Phê duyệt kế hoạch hành động quốc gia về chống kháng thuốc giai đoạn từ năm 2013 đến 2020;

Căn cứ vào Quyết định 772/QĐ-BYT ngày 04/03/2016 của Bộ Y tế về việc ban hành tài liệu “Hướng dẫn thực hiện quản lý sử dụng kháng sinh trong bệnh viện”;

Căn cứ vào Quy định 393a/QĐ-HĐT ngày 31/5/2019 của Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu về việc Quản lý sử dụng kháng sinh trong Bệnh viện,

#### **Nhằm quản lý sử dụng kháng sinh trong Bệnh viện đạt mục tiêu:**

- Tăng cường sử dụng kháng sinh hợp lý
- Giảm hậu quả không mong muốn khi dùng kháng sinh (ADR).
- Nâng cao chất lượng chăm sóc người bệnh
- Ngăn ngừa vi khuẩn đề kháng kháng sinh
- Giảm chi phí y tế

Nay, Ban Giám đốc Bệnh viện, Nhóm Quản lý sử dụng kháng sinh Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu quy định các kháng sinh phải hội chẩn khoa hoặc duyệt Trưởng khoa khi sử dụng như sau:

#### **1. Quy định đối với các kháng sinh cần hội chẩn khoa hoặc duyệt Trưởng khoa**

Thuốc kháng sinh thuộc Danh mục các kháng sinh cần hội chẩn khoa hoặc duyệt Trưởng khoa là các kháng sinh *chỉ sử dụng khi các kháng sinh trong nhóm không có hiệu quả điều trị*. Khi sử dụng kháng sinh thuộc Danh mục này cần *phải được hội chẩn khoa hoặc được Trưởng khoa lâm sàng duyệt trước khi sử dụng*.

Trong trường hợp cấp cứu/ngoài giờ hành chính, nếu cần thiết thì được sử dụng trước, sau đó Trưởng khoa lâm sàng duyệt sau.

#### **2. Danh mục các kháng sinh cần hội chẩn khoa hoặc duyệt Trưởng khoa**

STT	Tên hoạt chất	Nồng độ, hàm lượng	Biệt dược	Đường dùng	Đơn vị tính	Đơn giá (VNĐ)
1	Amikacin	500mg/2ml	Itamekacin	Tiêm	Ống	9.800
2	Cefoperazon + sulbactam	500mg+500mg	Spreabac	Tiêm	Lọ	7.500
		1g+1g	Basultam			188.000
3	Cefoxitin	1g	Cefoxitine gerda	Tiêm	Lọ	129.000
4	Cefotiam	1g	Cetiam	Tiêm	Lọ	72.000
5	Levofloxacin	750mg/150ml	Levogolds	Tiêm truyền	Túi	270.000
		500mg/100ml			Chai	

STT	Tên hoạt chất	Nồng độ, hàm lượng	Biệt dược	Đường dùng	Đơn vị tính	Đơn giá (VNĐ)
6	Moxifloxacin	400mg/250ml		Tiêm truyền	Chai	325.000
7	Vancomycin	500mg		Tiêm truyền	Lọ	21.420

Đề nghị các khoa, phòng thực hiện nghiêm túc theo quy định. Quy định có hiệu lực kể từ ngày ký.

**GIÁM ĐỐC**  
**CHỦ TỊCH HĐT&ĐT**

**TRƯỞNG NHÓM QL SD KS**

*Nơi nhận:*

- Như Kính gửi
- Lưu: Nhóm QLSDKS,  
ĐVTTC.

*(Đã ký)*

*(Đã ký)*

**BS. Mã Quốc Thiện**

**BS. Nguyễn Ích Tuấn**